

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 24/04/2018)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		24/04		25/04				26/04		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-116	-97	57	160	-64	-101	5	144	-2
	Cửa Ông	-98	-101	63	143	-43	-98	11	131	3
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-74	-108	67	119	-35	-101	15	118	6
	Bạch Long Vĩ	-91	-89	73	118	-53	-93	21	115	-10
Thái Bình	Thái Thụy	-66	-106	66	111	-31	-96	15	113	5
Nam Định	Hải Hậu	-52	-104	68	98	-18	-90	18	100	8
Ninh Bình	Kim Sơn	-46	-103	67	92	-15	-88	18	96	9
Thanh Hóa	Quảng Xương	-39	-98	64	88	-10	-85	15	93	12
Nghệ An	Diễn Châu	-29	-89	62	77	-1	-76	13	82	15
	Hòn Ngư	-28	-87	60	75	-1	-76	13	79	16
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-19	-84	56	66	7	-76	16	68	22
Quảng Bình	Quảng Trạch	1	-72	52	37	20	-70	25	36	35
	Quảng Ninh	8	-56	47	19	25	-56	27	18	36
Quảng Trị	Gio Linh	15	-37	43	3	26	-38	30	3	36
	Cồn Cỏ	10	-36	46	1	22	-41	33	3	32
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	17	-16	33	-13	26	-19	30	-11	33
	Phú Lộc	20	0	22	-27	26	-4	27	-23	29
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	22	15	15	-37	23	7	24	-33	26
	Hoàng Sa	8	40	18	-47	6	24	32	-43	10
Quảng Nam	Tam Kỳ	20	31	13	-46	19	20	26	-41	23
	Cù Lao Chàm	21	26	14	-42	20	15	26	-39	23
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	18	36	14	-54	14	21	29	-49	20
	Lý Sơn	17	37	15	-51	14	22	29	-46	18
Bình Định	Phú Mỹ	13	40	19	-53	10	22	33	-49	14
	Quy Nhơn	10	42	20	-54	6	22	33	-50	11
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	3	34	15	-58	2	17	30	-54	7
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	11	41	19	-58	6	21	33	-51	12
	Trường Sa	15	43	25	-58	7	28	35	-50	5
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	18	39	25	-64	13	19	33	-61	9
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	45	26	51	-89	17	28	40	-58	-7
	Phú Quý	23	39	28	-66	12	27	35	-56	8
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	24	54	43	-60	-45	91	-2	6	-94
	Côn Đảo	5	61	42	-53	-54	84	5	9	-93
TPHCM	Cần Giờ	24	53	44	-58	-49	97	-2	16	-103
Tiền Giang	Gò Công Tây	28	49	48	-61	-48	95	-1	17	-102
Bến Tre	Ba Tri	25	50	48	-59	-51	95	-2	17	-103
Trà Vinh	Duyên Hải	14	61	43	-53	-62	101	-7	22	-114
Sóc Trăng	Tân Phú	-4	73	38	-36	-79	109	-10	36	-124
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-40	87	27	-9	-101	107	-7	45	-128
Cà Mau	Năm Căn	-53	77	29	-1	-91	77	11	35	-99
	Trần Văn Thời	-7	17	45	-21	-13	4	24	12	-32
Kiên Giang	Rạch Giá	2	-4	54	-16	13	-17	29	19	-14
	Phú Quốc	-4	-2	15	12	5	-15	2	24	-1

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.7	Đông, Đông Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.4 - 0.7	Đông Nam, Đông	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.5 - 0.7	Đông Nam, Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.3 - 0.8	Đông, Đông Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.4	Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.4	Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.4 - 0.5	Đông Nam, Đông, Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.5	Đông Bắc, Đông	
Bắc Biển Đông	0.4 - 2.0	Đông, Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.3 - 0.7	Đông, Đông Bắc	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.6	Đông Bắc, Đông	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

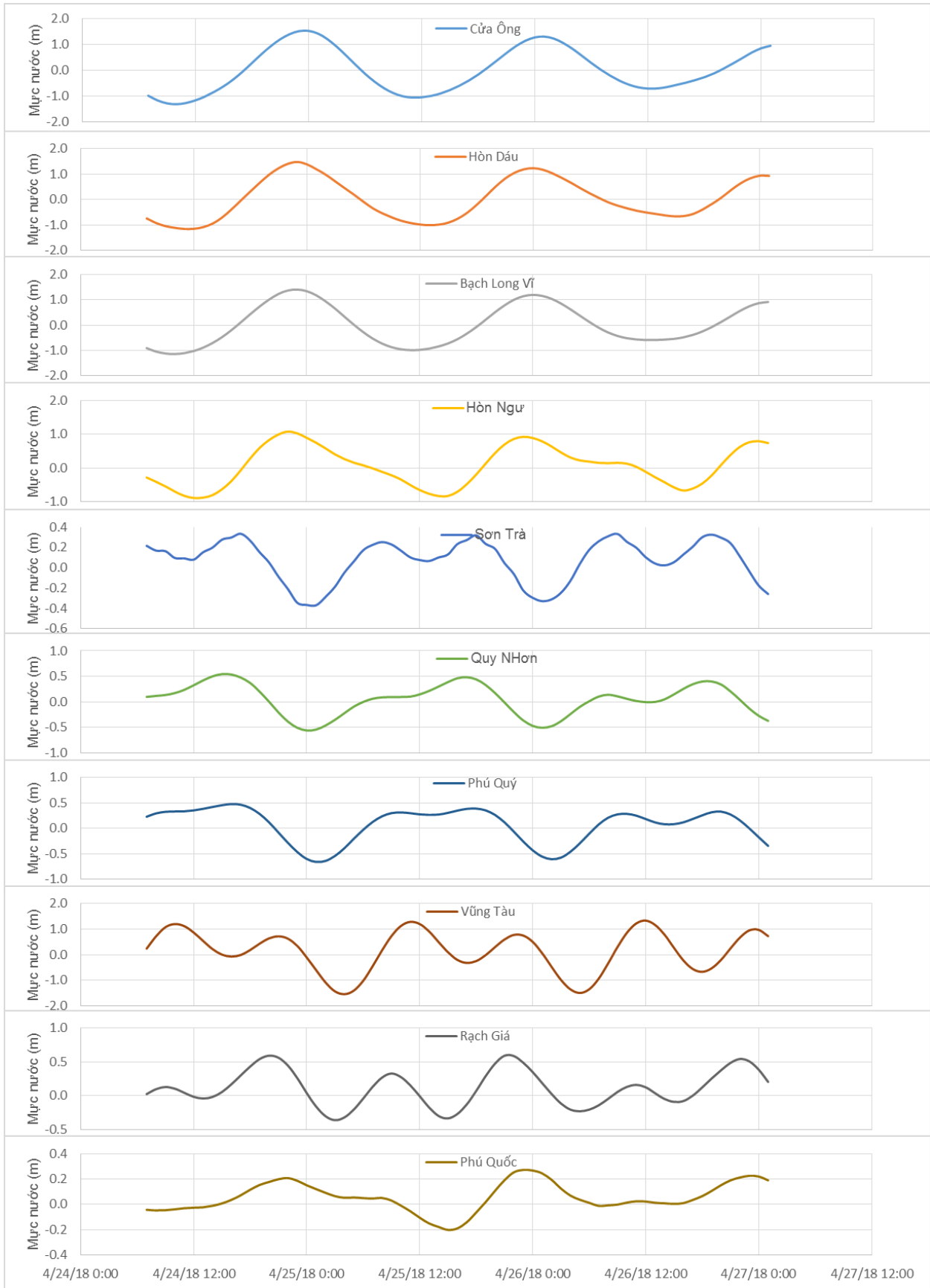
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 25/04/2018

Người xây dựng bản tin: Dương Ngọc Tiến, Nguyễn Thị Phương

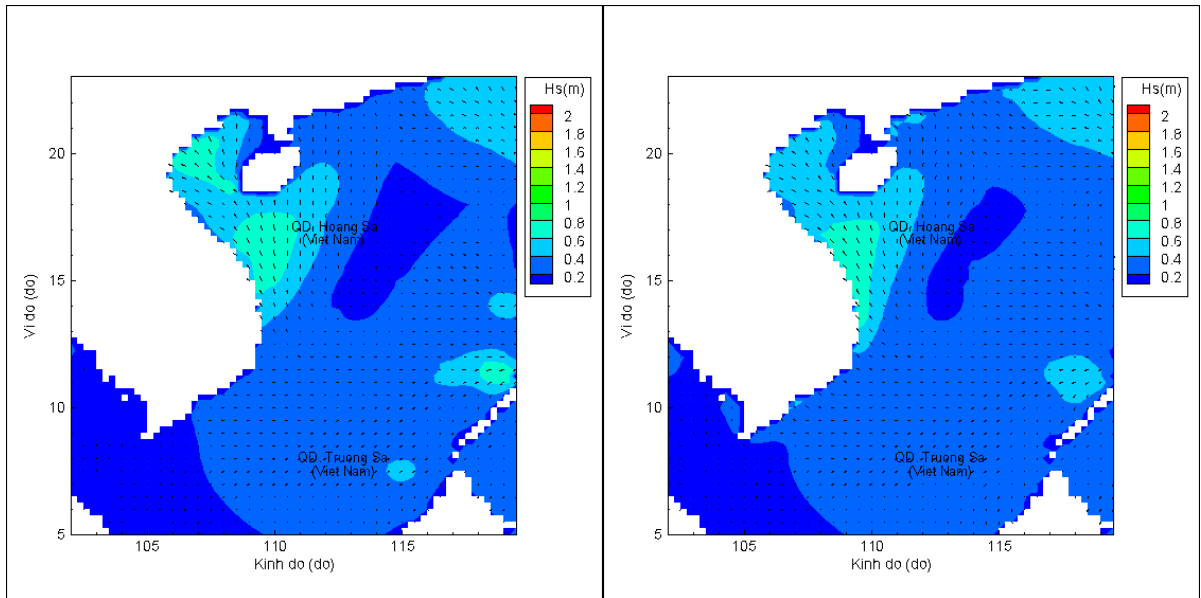
Người soát bản tin: Nguyễn Thị Thanh

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

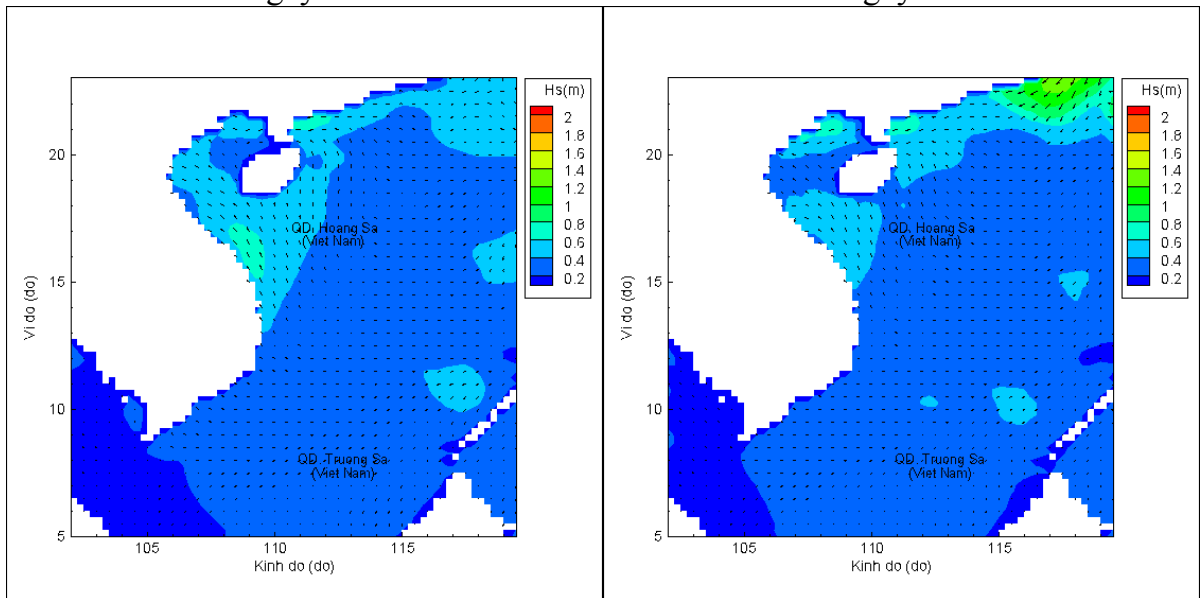


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



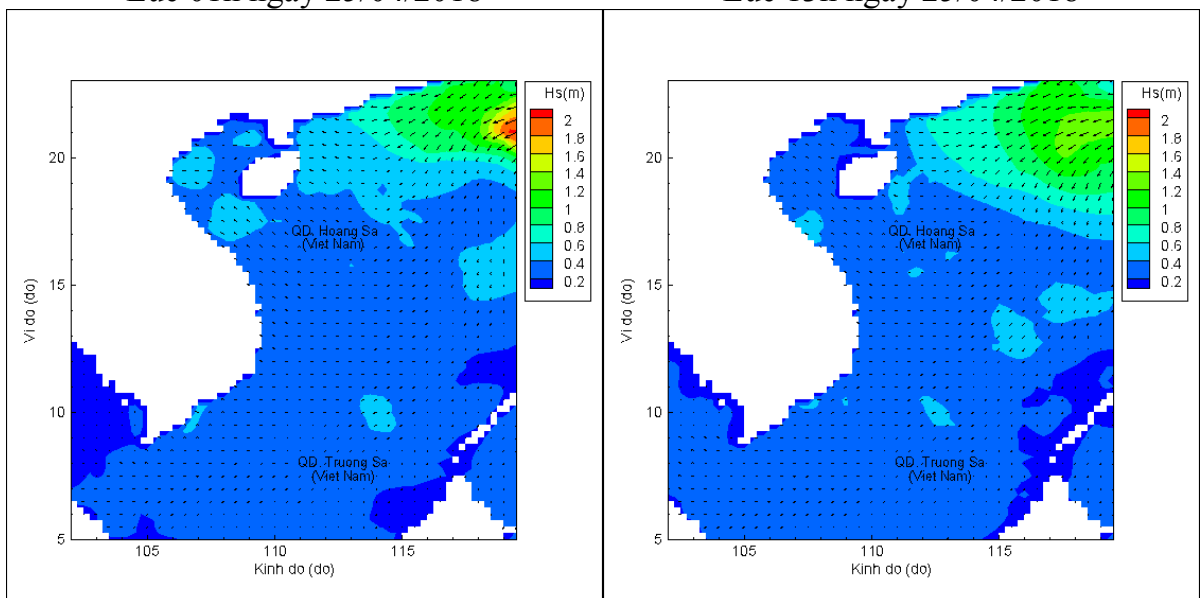
Lúc 13h ngày 24/04/2018

Lúc 19h ngày 24/04/2018



Lúc 01h ngày 25/04/2018

Lúc 13h ngày 25/04/2018



Lúc 01h ngày 26/04/2018

Lúc 13h ngày 26/04/2018